

Số: /KH-UBND

Hoà Xá, ngày tháng 11 năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Phát triển sản xuất nông nghiệp năm 2026**

**Phần thứ nhất**  
**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP NĂM 2025**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Thuận lợi**

Sản xuất nông nghiệp nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Đảng uỷ; sự điều hành sâu sát, quyết liệt, có hiệu quả của các cấp, các ngành; UBND xã sớm xây dựng triển khai Kế hoạch và những giải pháp về phát triển sản xuất năm 2025; triển khai thực hiện cơ chế hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố về quy định một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp Thành phố Hà Nội đã thúc đẩy phát triển sản xuất.

Kế hoạch sản xuất ngành nông nghiệp năm 2025 được triển khai sớm từ cuối tháng 11/2024 và có sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các ngành, các cấp. Các điều kiện phục vụ sản xuất như nguồn nước, vật tư nông nghiệp... được chuẩn bị đầy đủ ngay từ đầu vụ nên hầu hết các cơ sở đều thực hiện cơ bản đúng lịch thời vụ, đảm bảo đủ nước tưới dưỡng cho lúa và rau màu.

Các cơ quan đơn vị liên quan, các HTXNN có nhiều năm kinh nghiệm trong thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ sản xuất nông nghiệp. Nông dân chủ động sản xuất, diện tích ứng dụng giống mới có chất lượng cao, cơ giới hóa trong một số khâu canh tác được quan tâm.

**2. Khó khăn**

Sản xuất vụ Mùa 2025, thời tiết gặp nhiều bất lợi do bão số 10 và số 11 (MatMo), mưa lớn sau bão, ngập úng trên diện rộng gây thiệt hại làm giảm năng suất cây trồng với 1.954 ha lúa; 32,5 ha ngô và cây lương thực có hạt; 08 ha cây có hạt chứa dầu; 153 ha rau màu, đậu; 127,4 ha cây ăn quả.

Giá vật tư đầu vào như giống, thuốc bảo vệ thực vật và công lao động tăng cao; sản xuất manh mún, nhỏ lẻ, thiếu các nguồn lực đầu tư... tiếp tục làm cho hiệu quả kinh tế của sản xuất trồng trọt ở mức thấp, ảnh hưởng không nhỏ đến việc đẩy mạnh tiến bộ kỹ thuật, công nghệ tiên tiến trong canh tác và tâm lý mở rộng phát triển sản xuất của người dân. Diện tích sản xuất ứng dụng hệ thống thâm canh lúa cải tiến (SRI) toàn phần chưa được nhiều.

Giá thức ăn chăn nuôi vẫn ở mức cao, giá lợn hơi và các loại sản phẩm chăn nuôi lên xuống thất thường và vẫn ở mức thấp, Dịch tả lợn Châu Phi luôn tiềm ẩn

nguy cơ bùng phát, làm ảnh hưởng không nhỏ đến phát triển chăn nuôi.

## II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP NĂM 2025

### 1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban chỉ đạo Phòng thủ dân sự xã đã tổ chức kiểm tra đánh giá các công trình thủy lợi tưới tiêu; kịp thời chỉ đạo sửa chữa các công trình thủy lợi, kiên cố hóa, nạo vét kênh mương trước các vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã.

UBND xã chỉ đạo Phòng kinh tế đã kịp thời tham mưu UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn sản xuất, phòng chống dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi; Chỉ đạo quyết liệt công tác làm đất, công tác chuẩn bị vật tư giống, tiến độ gieo trồng, phòng trừ dịch bệnh trên cây trồng; điều chỉnh cơ cấu giống, cơ cấu mùa vụ, điều hành tưới tiêu hợp lý, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp tại các vùng quy hoạch sản xuất chuyên canh tập trung.

Phối hợp các đơn vị: Công ty Điện lực Ứng Hòa xây dựng kế hoạch đảm bảo điện cho các trạm bơm phục vụ sản xuất; Xí nghiệp Thủy lợi Ứng Hòa thực hiện việc điều tiết nước tưới tiêu kịp thời. Đặc biệt là công tác tiêu úng sau bão số 10 và số 11 (MatMo) và mưa lớn sau bão, Xí nghiệp Thủy lợi Ứng Hòa đã huy động 100% quân số, ứng trực ngày đêm tích cực vận hành tối đa các trạm bơm hạn chế mức thấp nhất diện tích cây trồng bị ngập úng.

### 2. Kết quả sản xuất nông nghiệp

Giá trị sản xuất nông nghiệp năm 2025 (theo giá so sánh) ước đạt 1.328 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân ước đạt 4,93%/năm.

#### 2.1. Trồng trọt

##### 2.1.1. Về diện tích, năng suất, sản lượng các loại cây trồng

a) Cây hàng năm: Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm đạt: 4.468 ha. Trong đó:

##### \* Vụ Xuân

- Cây lúa

+ Diện tích: Tổng diện tích gieo cấy lúa Xuân là 1.903 ha, đạt 100% kế hoạch. Trong đó diện tích gieo sạ 50 ha, diện tích cấy máy 120 ha.

+ Cơ cấu giống: Phát triển theo hướng tăng nhanh diện tích lúa chất lượng cao (chủ yếu là giống J02). Nhóm giống lúa chất lượng cao (lúa nếp, lúa thơm, J02) 1.866 ha, chiếm 98,1%; còn lại là lúa lai và các giống lúa khác.

+ Năng suất lúa bình quân đạt 64,5 tạ/ha, sản lượng 12.272 tấn.

- Cây màu:

+ Diện tích trồng cây rau màu vụ Xuân 2025 đạt 200 ha. Trong đó: Cây ngô 31,5 ha; Cây lạc 52 ha; còn lại là cây rau màu các loại 116,5 ha.

+ Các cây màu đều gieo trồng đúng thời vụ, do thời tiết thuận lợi nên cây màu sinh trưởng phát triển tốt tập trung tại các thôn: Nội Xá, Thái Bình, Đình Xuyên, Dư Xá, Kim Châm...

**\* Vụ Mùa**

- Cây lúa

+ Tổng diện tích gieo cấy lúa vụ Mùa 1.954 ha. Trong đó diện tích gieo sạ 40ha, diện tích cấy máy 120 ha.

+ Cơ cấu giống lúa bao gồm: Lúa chất lượng cao gồm lúa nếp 87, 97, nếp cái Hoa Vàng, các giống lúa thơm. Các giống lúa năng suất, chất lượng gồm ĐV108, Hòa Phát, TĐ25, Khang dân, Thiên Ưu 8.

Hiện nay, toàn xã đã và đang làm tốt công tác thay đổi cơ cấu giống Bắc thơm số 7 (bị bạc lá nhiều ở vụ Mùa) bằng các giống khác như TĐ 25, HDT10, ĐV108 ...

Do ảnh hưởng của bão số bão số 10 và số 11 (MatMo) và mưa lớn sau bão gây ảnh hưởng đến một số diện tích lúa mùa và rau màu; năng suất lúa trung bình vụ Mùa 2025 là 58,3 tạ/ha, sản lượng 11.392 tấn.

- Cây màu:

Diện tích cây ngô là 32,5 ha; các cây rau màu được gieo trồng đúng thời vụ, gieo trồng tập trung trong cuối tháng 6, đầu tháng 7. Diện tích cây rau màu vụ Mùa là 153 ha, tuy nhiên do ảnh hưởng của bão số 10 và số 11 (MatMo) và mưa lớn sau bão nên một số diện tích cây rau màu bị thiệt hại, giảm năng suất.

b) Cây lâu năm: Diện tích cây ăn quả năm 2025 đạt 127,4 ha, chủ yếu là cây bưởi Diễn, bưởi Đào, ổi, táo, hồng xiêm, chuối... tập trung tại các thôn như Thái Bình, An Hòa, Dư Xá, An Phú, Đình Xuyên, Phù Lưu Hạ, Hữu Vĩnh...

**\* Vụ Đông**

Tổng diện tích gieo trồng vụ Đông năm 2024-2025 là 259 ha, so với kế hoạch đạt 109,4%; trong đó:

- Diện tích cây ngô 43 ha, năng suất đạt 55,5 tạ/ha, sản lượng đạt 238,7 tấn.

- Diện tích cây khoai lang 7,3 ha, năng suất đạt 125 tạ/ha, sản lượng đạt 91,3 tấn.

- Diện tích cây khoai tây 49,7 ha, năng suất đạt 158 tạ/ha, sản lượng đạt 785,3 tấn.

- Diện tích cây đậu tương đạt 4 ha, năng suất 22 tạ/ha, sản lượng 8,8 tấn.

- Diện tích cây lạc 10 ha, năng suất 22,3 tấn/ha, sản lượng đạt 22,3 tấn.

- Diện tích rau, đậu các loại 145 ha, năng suất đạt 190 tạ/ha, sản lượng đạt 2.755 tấn.

Cây rau màu đều gieo trồng đúng thời vụ, sinh trưởng phát triển tốt, năng

suất khá.

### **2.1.2. Công tác tuyên truyền, tập huấn, bảo vệ thực vật**

UBND xã chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao xã duy trì chuyên mục “Kinh tế và Nông nghiệp” phát thanh vào chiều thứ 3 và sáng thứ 5 hàng tuần.

- Về công tác tập huấn: UBND xã đã chỉ đạo Phòng Kinh tế phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức các lớp tập huấn trong năm 2025, cụ thể:

+ Vụ Xuân: Tổ chức tập huấn kỹ thuật về chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh trên lúa Xuân với tổng số 6 lớp, cho gần 700 đại biểu là Hội viên Hội Nông dân và xã viên HTX tại các thôn: Thái Bình, An Hòa, Dur Xá, An Phú, Đình Xuyên, Phù Lưu Hạ; phối hợp với Công ty TNHH Syngenta Việt Nam tổ chức tập huấn các biện pháp phòng trừ sâu bệnh trên lúa cho hơn 500 đại biểu nông dân tại trên địa bàn xã.

+ Vụ Mùa: Phối hợp với Trung tâm khuyến nông Hà Nội, Trạm Dịch vụ nông nghiệp Ứng Hòa tổ chức các lớp tập huấn kỹ thuật về nâng cao nhận thức trong công tác diệt chuột tại trên địa bàn xã với 105 học viên; lớp tập huấn về An toàn thực phẩm và phòng trừ sâu bệnh cho người sản xuất với 150 học viên.

- Về công tác bảo vệ thực vật: Công tác bảo vệ thực vật được tập trung chỉ đạo ngay từ đầu vụ, làm tốt công tác dự tính, dự báo, tham mưu kịp thời các biện pháp phòng trừ dịch hại, chuột hại. Nhìn chung, các đối tượng sâu bệnh gây hại nhẹ không ảnh hưởng nhiều đến sinh trưởng phát triển và năng suất cây trồng. Trong năm 2025, đã chỉ đạo tổ chức triển khai diệt chuột tập trung và đồng loạt trên toàn xã; Thành phố hỗ trợ vụ Mùa là 225,9 kg thuốc diệt chuột sinh học Hicate 0.25WP.

### **2.1.3. Công tác triển khai các mô hình**

a) Triển khai xây dựng các mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất gồm:

- Trồng trọt: Ứng dụng giống mới có năng suất, chất lượng vào sản xuất như giống lúa Nhật J02, TĐ25, nếp các loại; Duy trì sản xuất rau, quả có giá trị kinh tế như dưa lưới, dưa vàng... trong nhà màng kính, ứng dụng hệ thống tưới nhỏ giọt với tổng diện tích 2 ha tại thôn Phù Lưu Hạ, Triều Khúc, Triều Khê. Ứng dụng cơ giới hóa khâu làm đất và thu hoạch lúa đạt 100% diện tích, khâu cấy lúa bằng máy đạt từ 7-8% diện tích, sử dụng thiết bị bay không người lái phun thuốc trừ sâu cho diện tích lúa cấy và gieo sạ đạt trên 200 ha (HTX SX KDDV Triều khúc, Hữu Vĩnh, Thanh Bò, Đanh Xuyên, Nội Xá...).

Phối hợp với Trung tâm Khuyến nông Hà Nội thực hiện mô hình sản xuất lúa Japonica và lúa chất lượng cao hàng hóa theo tiêu chuẩn xuất khẩu vụ Xuân năm 2025 tại thôn Đặng Giang, quy mô 100ha. Mô hình sản xuất ứng dụng giá thể để sản xuất Dưa thơm theo VietGap, cấp giấy chứng nhận diện tích 2 ha tại thôn Phù Lưu Hạ. Mô hình sản xuất mạ khay, cấy lúa bằng máy tập trung vụ Mùa tại HTXNNDV Triều Khê, HTXDVNN Thanh Bò quy mô 25ha.

Kết quả, các mô hình trên đều cho hiệu quả kinh tế cao, có thể áp dụng để nhân rộng nhằm góp phần xây dựng vùng sản xuất chuyên canh tập trung trên địa bàn xã, nâng cao hiệu quả kinh tế trong sản xuất lúa.

Tổng diện tích được cấp giấy chứng nhận VietGAP năm 2025 là 13 ha gồm cây ăn quả thôn Dư Xá, Dưa vàng thôn Phù Lưu Hạ.

Từng bước định hướng sản xuất đảm bảo vệ sinh ATTP và tiến tới theo tiêu chuẩn VietGAP gắn với xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu nhằm nâng cao giá trị thu nhập.

- Chăn nuôi: Duy trì một số mô hình ứng dụng công nghệ cao trong chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xã như: Chăn nuôi lợn áp dụng hệ thống cho ăn tự động tại HTX chăn nuôi Hòa Mỹ (thôn Nội Xá) với khoảng 5.000 lợn thịt và 3.000 lợn sinh sản (nái và đực giống). Khuyến khích, tuyên truyền các hộ chăn nuôi tận dụng cơ sở vật chất hiện có, chuyển đổi hình thức sản xuất đáp ứng nhu cầu thị trường, nâng cao giá trị sản xuất trên đơn vị canh tác như các mô hình nuôi vịt trên sàn hiện đang thực hiện tại hộ ông Dư Văn Hoan, thôn Phù Lưu Hạ; hộ bà Hoàng Thị Châm, thôn Ngoại Độ... Từ năm 2019, khi bệnh dịch tả lợn Châu Phi xuất hiện gây thiệt hại đến sản xuất đàn lợn của các hộ, sau đó các hộ đã mạnh dạn chuyển đổi từ chăn nuôi lợn sang chăn nuôi vịt với việc tận dụng sản phẩm lợn đã có. Đây là mô hình nuôi mới với hình thức nuôi khép kín, không gây ô nhiễm môi trường, an toàn sinh học ít dịch bệnh nên đàn vịt nuôi rất hiệu quả, đồng thời đem lại năng suất cao.

- Phát triển thủy sản theo hướng bền vững, hiệu quả, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, nuôi tiết kiệm nước, bảo vệ môi trường sinh thái, phù hợp với yêu cầu thị trường và đạt chuẩn VietGAP.

b) Vùng nguyên liệu tập trung đối với nông sản chủ lực được cấp mã vùng

Mã số vùng trồng là mã số định danh cho một vùng trồng nhằm theo dõi tình trạng sản xuất, kiểm soát sinh vật gây hại và truy xuất nguồn gốc nông sản. Để được cấp mã số vùng trồng, nông dân phải sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn; ghi sổ tay canh tác hoặc nhật ký đồng ruộng trong quá trình canh tác... Việc có mã số vùng trồng đảm bảo thực hiện và sớm hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chương trình số 04-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về “Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021-2025”. Năm 2025, xã đã phối hợp với Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hà Nội đề nghị cấp Giấy xác nhận mã số vùng trồng tại các thôn Nam Dương (vùng trồng lạc Xuân), Dư Xá Thượng (vùng trồng cây ăn quả), Đặng Giang (vùng trồng sen), Kim Châm (vùng trồng dưa chuột).

## **2.2. Chăn nuôi, thú y**

### **2.2.1. Kết quả chăn nuôi năm 2025**

Số liệu điều tra chăn nuôi tính đến ngày 01/10/2025 là: Tổng đàn trâu bò có 720 con, trong đó đàn trâu có 67 con, giảm 01 con so với cùng kỳ (bằng 98,53%); đàn bò có 653 con, giảm 89 con so với cùng kỳ (bằng 88%); đàn lợn 41.779 con, tăng 6.151 con so với cùng kỳ (bằng 117%); đàn gia cầm 465.893 con, tăng 30.642 con so với cùng kỳ đạt (bằng 107%). Trọng lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 13.150 tấn, tăng so với cùng kỳ tăng 6,2%. Sản lượng trứng ước đạt 65 triệu quả, tăng 10,3% so với cùng kỳ.

### **2.2.2. Công tác phòng, chống dịch bệnh**

Để tăng cường công tác chỉ đạo phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn, ngay sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã đã xây dựng kế hoạch phòng chống dịch gia súc, gia cầm. Đồng thời thường xuyên ban hành các văn bản chỉ đạo trong công tác chăn nuôi và thú y, yêu cầu các cơ quan chuyên môn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phối hợp tổ chức các hội nghị tuyên truyền cho các cơ sở chăn nuôi về cơ chế, chính sách, pháp luật của nhà nước liên quan đến chăn nuôi và các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học nhằm hạn chế dịch bệnh, bảo vệ môi trường và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Về tình hình dịch bệnh: Ngày 11/8/2025, tại cơ sở chăn nuôi ông Đinh Quý Đôn (thôn Bài Lâm Hạ) có lợn ốm chết được lấy mẫu và cho kết quả dương tính với Dịch tả lợn Châu Phi, xã đã tổ chức tiêu hủy 24 con lợn (gồm 05 con lợn nái và 19 con lợn thương phẩm) với tổng khối lượng là 1.974kg. Đồng thời, UBND xã đã chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch kịp thời nên trên địa bàn xã không phát sinh thêm ổ dịch mới.

Về kết quả công tác tiêm phòng gia súc, gia cầm: Đã tổ chức tiêm phòng đại trà cho đàn gia súc, gia cầm 02 đợt và thường xuyên tiêm phòng bổ sung, đồng thời UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các thôn tăng cường tuyên truyền người chăn nuôi chủ động mua vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm ngoài đối tượng được hỗ trợ. Đàn trâu bò tiêm được 1.350 lượt con vắc xin LMLM đạt 93,75% kế hoạch giao năm 2025. Đàn lợn: tiêm vắc xin Dịch tả lợn, LMLM lợn, Tai xanh lợn được 13.200 lượt con đạt 95,1% kế hoạch giao năm 2025. Đàn gia cầm tiêm được 498.400 lượt con các loại (Cúm gia cầm, Newcastle, Gumbro, Dịch tả vịt) bằng 98,5% kế hoạch giao năm 2025. Đàn chó mèo tiêm được 2.168 con đạt 100% kế hoạch giao.

Về kết quả vệ sinh tiêu độc khử trùng: Đến nay xã đã triển khai 04 đợt vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường, kết quả thực hiện đến nay đã sử dụng là 590 lít và 754,5 kg hóa chất, UBND xã hỗ trợ 26 tấn vôi bột với tổng diện tích vệ sinh tiêu độc là 3.791.500 m<sup>2</sup>. Công tác kiểm tra phòng chống dịch và kiểm tra liên ngành việc vận chuyển, buôn bán giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn xã và các cửa hàng thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi cũng được tiến hành thường xuyên.

Hỗ trợ phát triển các mô hình kinh tế trang trại, gia trại kết hợp chăn nuôi, trồng trọt. Xây dựng các mô hình trang trại theo hướng kết hợp trồng cây ăn quả và chăn nuôi, các mô hình kết hợp du lịch sinh thái, nông trại giáo dục.

Hỗ trợ các cơ sở kinh phí tiêm phòng và vệ sinh tiêu độc môi trường.

Tập huấn hướng dẫn cho các chủ trang, gia trại nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động trang trại gắn với việc bảo vệ môi trường sinh thái.

### **2.2.3. Nuôi trồng thủy sản**

Diện tích nuôi trồng thủy sản toàn xã đạt 330,8 ha, năng suất bình quân ước đạt 9,7 tấn/ha/năm, sản lượng ước đạt 3.208 tấn, tăng 0,5% so với cùng kỳ; trên địa bàn xã không xuất hiện các loại dịch bệnh gây thiệt hại đến nuôi trồng thủy sản.

Trong năm, tình hình chăn nuôi thủy sản tương đối ổn định, không có dịch bệnh lớn xảy ra. Xã đã phối hợp với các đơn vị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức các lớp tập huấn về nuôi trồng thủy sản an toàn, ứng dụng các chế phẩm sinh học trong xử lý nước...

### **3. Công tác thủy lợi, phòng chống thiên tai**

Ngay từ đầu năm UBND xã đã chuẩn bị tốt cho công tác PCTT năm 2025, ngay sau khi chính quyền địa phương 2 cấp đi vào hoạt động, UBND xã đã thành lập BCĐ PTDS xã; ban hành Phương án hộ đê; Phương án PCTT, ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro và Quyết định thành lập Đội xung kích phòng chống thiên tai tìm kiếm cứu nạn và các Quyết định liên quan đến công tác PCTT&TKCN.

Trong năm 2025, xã đã tổ chức chỉ đạo ứng phó với cơn bão số 3, cơn bão số 5, số 9, số 10, số 11 và hoàn lưu sau bão đảm bảo an toàn và hiệu quả. Chỉ đạo các bộ phận phối hợp với Xí nghiệp thủy lợi Ứng Hòa thực hiện tốt công tác PCTT; công tác phòng chống úng, tiêu rút nước đê trên các các tuyến kênh chính, tạo điều kiện cho nước trong đồng tiêu thoát nhanh khi có mưa lớn xảy ra; tổ chức lực lượng tuần canh, ứng trực bảo đảm an toàn cho đê tả Đáy. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, chỉ đạo các biện pháp bơm tiêu chống úng, giảm thiểu thiệt hại do mưa bão gây ra, ổn định tình hình sản xuất và đời sống nhân dân trên địa bàn.

### **4. Công tác quản lý HTX và trang trại**

#### **4.1. Công tác quản lý HTX**

Đến tháng 11 năm 2025, toàn xã có 26 HTX đang hoạt động và 01 Tổ sản xuất, 4 Tiểu Ban Chỉ đạo sản xuất thôn trong lĩnh vực nông nghiệp; có 23 HTX có mã số thuế, 03 HTX chưa có mã số thuế.

Năm 2025, UBND xã đã chỉ đạo phòng Kinh tế xã phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội tổ chức củng cố hoạt động cho 04 HTXNN hoạt động yếu trên địa bàn xã gồm HTXNN Nam Dương, HTXNN Triều Khê, HTXNN Kim Châm và HTXNN Đình Xuyên. Sau củng cố giúp các HTX thực hiện xây dựng lại điều lệ, phương án sản xuất kinh doanh phù hợp thực tiễn và đưa thêm một số dịch vụ mới như mạ khay cây máy, dịch vụ giống, phân bón... cung ứng cho thành viên.

Phối hợp với Liên minh HTX thành phố Hà Nội tổ chức hội nghị hướng dẫn

củng cố hoạt động cho toàn thể các HTX trên địa bàn với thời gian 3 ngày các HTX tham gia đầy đủ đúng thành phần và có bài thu hoạch đảm bảo với nội dung chương trình đề ra. Phối hợp lựa chọn 02 đơn vị: HTX sản xuất kinh doanh Dịch vụ Thủy sản Minh Quân và HTX chăn nuôi dịch vụ tổng hợp Hòa Mỹ thí điểm tham gia “Đề án lựa chọn, hoàn thiện và nhân rộng mô hình Hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước”.

- Phối hợp với Liên minh HTX thành phố tổ chức 01 lớp đào tạo, bồi dưỡng, kỹ năng quản lý cho đội ngũ lãnh đạo Hợp tác xã, trưởng kiểm soát, kế toán.

#### **4.2. Công tác phát triển trang trại**

Tổng số trang trại đạt tiêu chí Kinh tế trang trại trên địa bàn xã là 14 trang trại chăn nuôi (theo Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/02/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT). UBND xã thường xuyên chỉ đạo các cơ quan chuyên môn triển khai hỗ trợ xây dựng và phát triển các mô hình kinh tế trang trại, gia trại kết hợp chăn nuôi, trồng trọt, các mô hình trang trại kết hợp du lịch sinh thái, nông trại giáo dục. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội mở các lớp tập huấn hướng dẫn cho các chủ trang, gia trại nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động chuyên đổi số trang trại gắn với việc bảo vệ môi trường sinh thái.

#### **5. Thực hiện cơ chế khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp**

Tổng kinh phí thực hiện hỗ trợ theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND của HĐND Thành phố Hà Nội trên địa bàn xã là 329.316.000 đồng cụ thể:

- Hỗ trợ kinh phí cấy máy là 123.268.000 đồng cho 61,634 ha cụ thể HTXDVNN Triều Khê là 16,24 ha, HTXNN Triều Khúc là 33,298 ha, hộ bà Vũ Thị Thuyết Lam (thôn Thanh Bò) là 12,096 ha.

- Hỗ trợ Phun thuốc BVTV bằng thiết bị bay không người lái cho hộ bà Vũ Thị Thuyết Lam (thôn Thanh Bò) 24,192 ha với số tiền là 6.048.000 đồng.

- Hỗ trợ kinh phí mua máy cấy cho HTXNN Hùng Thuận (thôn Nội Xá) là 200.000.000 đồng.

Tổng kinh phí thực hiện hỗ trợ theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND của HĐND Thành phố Hà Nội trên địa bàn xã là 329.316.000 đồng.

### **Phần thứ hai**

## **KẾ HOẠCH SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP NĂM 2026**

### **I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT NGÀNH TRỒNG TRỌT**

Tổng diện tích gieo trồng phân đầu đạt 4.471 ha; trong đó:

#### **1. Sản xuất vụ Xuân**

Tổng diện tích gieo trồng phân đầu đạt 2.103 ha, trong đó: Diện tích sản xuất lúa là 1.903 ha, năng suất dự kiến 65 tạ/ha, sản lượng đạt 12.368 tấn. Diện tích cây màu xuân 200 ha, trong đó: Ngô xuân: 30 ha, năng suất phân đầu đạt 56 tạ/ha, sản lượng 168 tấn; Lạc xuân: 32 ha, năng suất phân đầu đạt 40 tạ/ha, sản lượng 128

tấn, diện tích rau màu các loại khác: 82 ha.

### **1.1. Về cơ cấu giống**

#### **- Về cơ cấu giống lúa:**

+ Nhóm giống lúa thuần chất lượng: Chủ lực là giống J02 và một số giống khác như nếp 97, nếp 87, HDT10, TĐ25 ... đạt 90% diện tích trở lên.

+ Nhóm giống lúa thuần năng suất, chất lượng (ĐV108, HD11, Thiên Ưu 8, VNR20, CR2023, TBR225...) khoảng 5% diện tích.

+ Nhóm giống lúa lai (Nhị ưu 838, TH3-4...) và các giống lúa mới có tiềm năng năng suất cao khoảng 5% diện tích.

#### **- Đối với giống cây rau màu:**

Sử dụng các giống ngô nếp chất lượng cao: TBM18, HN88, HN92 ... Ngô tẻ: LVN4, LVN10, NK6275 ... Giống lạc MD7, L18, L23. Giống đậu tương DT84, ĐT51... Các giống rau ăn lá, cải bắp, cà rốt, bầu bí, đậu đỗ các loại.

### **1.2. Thời vụ gieo trồng**

#### **- Đối với cây lúa:**

+ Các giống lúa dòng Japonica gieo mạ từ **ngày 10-15/01/2026**, cấy từ **ngày 01/02/2026**.

+ Trà xuân muộn với các giống lúa thuần, lúa lai gieo mạ tập trung từ **ngày 01-02/02/2026**, cấy từ **ngày 20/02/2026** và xong trong tháng **02/2026**.

+ Gieo mạ trên khay: Gieo sau mạ được từ 4-5 ngày.

+ Gieo thẳng từ **ngày 04/02 kết thúc trong tháng 02/2026**.

+ Không gieo mạ hoặc cấy vào những ngày trời rét đậm, rét hại, nhiệt độ không khí bình quân dưới 15°C, không cấy mạ già.

+ Chủ động chống rét cho mạ: thực hiện che phủ nilon 100% diện tích mạ đúng kỹ thuật; thời tiết rét đậm, rét hại kéo dài cần giữ đủ ẩm, bón thêm tro bếp, phân lân tuyệt đối không bón đạm cho mạ. Có kế hoạch dự phòng gieo mạ với tỷ lệ từ 5-10% bằng các giống lúa ngắn ngày như PC6, TH3-3 để ứng phó kịp thời nếu gặp điều kiện rét đậm, rét hại xảy ra.

+ Mở rộng diện tích làm mạ khay cấy máy, mạ khay cấy tay, diện tích gieo trồng lúa có áp dụng hệ thống thâm canh lúa cải tiến (SRI).

**- Đối với cây màu:** Gieo trồng tập trung trong tháng 2, đầu tháng 3, Ngô: Nhóm dài ngày và trung ngày gieo xong trước **ngày 20/01**; nhóm ngắn ngày gieo xong trong tháng 2; Lạc gieo xong trước **ngày 10/02**.

### **2. Sản xuất vụ Mùa**

Tổng diện tích gieo trồng phần đầu đạt 2.108 ha, trong đó: Diện tích cấy lúa vụ Mùa 1.954 ha, năng suất từ 58,3 tạ/ha trở lên, sản lượng 11.392 tấn. Diện tích cây màu vụ Mùa 154 ha, trong đó: Ngô mùa: 15 ha, năng suất phần đầu đạt 56 tạ/ha, sản lượng 84 tấn; Lạc mùa: 10 ha, năng suất phần đầu đạt 25 tạ/ha, sản lượng 25 tấn, diện tích rau màu các loại khác: 129 ha.

## 2.1. Cơ cấu giống

### - Về cơ cấu giống lúa:

+ Nhóm giống lúa thuần chất lượng cao: HDT10, Koji, nếp 87, nếp 97, nếp NV1, nếp Cái Hoa Vàng..., phân đầu tỷ lệ từ 70% diện tích trở lên.

+ Nhóm giống lúa thuần năng suất, chất lượng: ĐV108, HD11, Thiên Ưu 8, VNR20, CR203, TBR225... đạt khoảng 20% diện tích.

+ Nhóm giống lúa lai (TH3-5, TH3-4...) và các giống lúa mới có tiềm năng năng suất cao khoảng 10% diện tích.

### - Đối với cây rau màu:

+ Sử dụng các giống ngô lai, giống ngắn ngày và trung ngày: NK4300, NK6654, LVN4, LVN99...; nhóm ngô thực phẩm: ngô nếp HN88, HN92... và các giống ngô ngọt Sugar 75.

+ Giống đậu tương gieo trồng chủ yếu là DT84, ĐT26, ĐT51... để làm giống cho vụ Đông.

+ Các giống rau cải ăn lá, cải bắp, cà rốt, bầu bí lai, đậu đỗ các loại.

## 2.2. Thời vụ gieo trồng

### - Đối với cây lúa:

+ Gieo mạ ngày **05-10/6/2026**, cấy từ ngày **20/6/2026** và phân đầu kết thúc trong tháng 6. Riêng nếp Cái Hoa Vàng cấy xong trước 15/7/2026. Gieo mạ dự phòng bằng các giống cực ngắn: HN6, PC6... để chuẩn bị mạ phục hồi diện tích ngập úng sau mưa bão và diện tích nông dân bỏ ruộng để gieo cấy cơ bản hết diện tích.

+ Gieo mạ trên khay: Gieo mạ được từ 4-5 ngày, cấy xong trong tháng 6.

+ Gieo thẳng từ 10-20/6/2026.

+ Thu hoạch nhanh gọn lúa Xuân, thực hiện khẩu hiệu “Xanh nhà hơn già đồng”, “Lúa chín hoa ngâu” thu hoạch đến đâu làm đất gieo cấy ngay đến đó trong khung thời vụ tốt nhất.

- **Đối với cây rau màu:** Gieo trồng tập trung trong cuối tháng 6, đầu tháng 7. Cây ngô nhóm dài ngày và trung ngày gieo xong trước **ngày 20/6**; nhóm ngắn ngày gieo xong trong tháng 7. Cây lạc gieo xong trước **ngày 10/7**.

## 3. Sản xuất vụ Đông

Tổng diện tích gieo trồng phân đầu đạt 260 ha, trong đó cây ngô là 43 ha, năng suất phân đầu đạt 51 tạ/ha, sản lượng đạt 219 tấn; cây lạc 10 ha, năng suất đạt 21 tạ/ha, sản lượng đạt 21 tấn; cây khoai lang 8 ha, năng suất đạt 138 tạ/ha, sản lượng đạt 110 tấn; khoai tây đạt 50 ha, năng suất đạt 159 tạ/ha, sản lượng đạt 795 tấn. Diện tích rau màu các loại: 149 ha.

### 3.1. Cơ cấu giống

- Ngô: Gieo trồng các giống ngô thực phẩm: ngô nếp HN88, HN68, ngô ngọt: Sugar75...

- Lạc: Gieo trồng các giống: MD7, L23, MD9...có thời gian sinh trưởng 105 - 110 ngày, năng suất cao, kháng bệnh héo xanh vi khuẩn, gỉ sắt, đốm nâu để làm giống cho vụ Xuân năm sau.

- Khoai tây: Trồng các giống Marabel là chủ lực và một số giống khác như Jelly, Actrice...có thời gian sinh trưởng 85 - 95 ngày.

- Khoai lang: Trồng các giống Hoàng Long, Lệ mật, KL20-209...có thời gian sinh trưởng 80 - 100 ngày.

- Rau: Mở rộng diện tích rau cao cấp có giá trị kinh tế cao, duy trì và phát triển vùng trồng và cây trồng truyền thống, cây có giá trị kinh tế cao, có thị trường tiêu thụ. Sử dụng các giống hạt lai F1 nguồn gốc trong nước hoặc nhập nội.

### **3.2. Thời vụ**

Áp dụng biện pháp làm ngô bầu, dùng giống ngắn ngày; để đảm bảo khung thời vụ thích hợp cho từng loại cây trồng. Trên đất bãi ngoài đê, chân trồng cây rau màu hè thu chủ động ưu tiên gieo trồng cây dài ngày, cây vụ Đông sớm, trồng càng sớm càng tốt. Cụ thể:

- Ngô: Nhóm trung ngày gieo xong trước **ngày 25/9**, nhóm giống ngắn ngày gieo xong trước **ngày 05/10**. Áp dụng biện pháp làm ngô bầu để tranh thủ thời vụ.

- Lạc: Gieo xong trước **ngày 30/9**. Chú ý làm cỏ, vun gốc và đảm bảo đủ nước tưới để cây sinh trưởng phát triển tốt ngay từ đầu vụ, cho năng suất và chất lượng cao.

- Khoai tây: Thời vụ trồng từ **ngày 5/10 - 5/11**. (Thời vụ trồng từ ngày 5/10 - 20/10 đối với đất 2 lúa sản xuất J02 vụ Xuân, đối với vùng chuyên màu có thể trồng đến ngày 5/11). Khuyến khích áp dụng cơ giới hoá đồng bộ vào sản xuất khoai tây như làm đất lên luống, xới vun khoai, thu hoạch bằng máy để giảm chi phí, giải phóng sức lao động và tăng hiệu quả kinh tế cao.

- Khoai lang: Trồng cuối **tháng 9 đến ngày 10/10**.

- Rau các loại: Căn cứ vào điều kiện thời tiết thuận lợi và thời điểm thu hoạch để xác định thời gian gieo hạt phù hợp với từng loại rau. Các vùng rau chuyên canh bố trí rải vụ các lứa rau, đặc biệt lưu ý lứa rau giáp vụ gieo cấy lúa Xuân.

### **4. Cây ăn quả lâu năm**

Diện tích trồng cây ăn quả đạt 127,4 ha, trong đó diện tích trồng cây ăn quả tập trung chủ yếu là các giống bưởi, nhãn, chuối, táo, ổi...

Chỉ đạo các xã tập trung cắt tỉa cải tạo vườn, chăm sóc nhằm nâng cao năng suất, đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng quả bưởi.

### **5. Các biện pháp kỹ thuật thâm canh cây trồng**

#### **5.1. Thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật thâm canh**

Sử dụng hạt giống có chất lượng tốt, gieo mạ và chăm sóc đúng kỹ thuật. Gieo mạ chọn vùng tập trung, tiện chăm sóc, quản lý, phòng trừ sâu bệnh, chuột hại. Chỉ đạo chặt chẽ giữa khâu làm đất và gieo mạ; Xúc mạ đến đâu, cấy đến đó; áp dụng hệ thống thâm canh lúa cải tiến SRI; cấy 1-2 dảnh/khóm, mật độ cấy 25-

35 khóm/m<sup>2</sup> tùy từng loại giống và chân đất; cấy khi tuổi mạ đạt từ 3 - 3,5 lá.

Chăm sóc, bón phân cân đối, hợp lý, không bón thừa đạm, sử dụng các loại phân bón NPK tổng hợp, phân bón chuyên dùng, đặc biệt mở rộng diện tích sử dụng phân bón hữu cơ, để nâng cao chất lượng sản phẩm; Điều tiết nước hợp lý ở giai đoạn lúa đẻ nhánh, chủ động áp dụng biện pháp phòng trừ dịch hại tổng hợp (IPM).

Những diện tích không trồng cây vụ Đông cần sớm cày lật đất để ải, sử dụng vôi bột để khử chua đất trước khi cấy bỏ bón lót trước khi cấy hoặc chế phẩm vi sinh cải tạo đất, vệ sinh đồng ruộng để hạn chế nguồn bệnh từ đất khi lúa mới cấy.

Mở rộng diện tích áp dụng giống mới, cơ giới hóa đồng bộ theo hướng sản xuất tập trung đem lại hiệu quả kinh tế cao.

Đối với cây rau, màu: thực hiện tốt các quy trình kỹ thuật của từng chủng loại cây trồng. Gieo, trồng đúng thời vụ; bón thúc, vun xới, đảm bảo tưới tiêu phù hợp để cây rau, màu sinh trưởng thuận lợi. Áp dụng cơ giới hóa trong sản xuất để giảm công lao động tăng hiệu quả kinh tế. Phòng trừ sâu bệnh theo đúng kỹ thuật, chủ động áp dụng biện pháp phòng trừ dịch hại tổng hợp (IPM), đảm bảo an toàn thực phẩm và an toàn môi trường sinh thái.

## **5.2. Làm tốt công tác phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng**

Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, phát hiện sâu bệnh hại, làm tốt công tác dự tính, dự báo và có biện pháp tổ chức phòng trừ kịp thời. Phòng trừ sinh vật hại khi đến ngưỡng và theo nguyên tắc 4 đúng.

Tổ chức tuần lễ diệt chuột, đợt 1 sau đờ ải, đợt 2 tập trung vào cuối tháng 3, đợt 3 vào tháng 7, diệt trừ ốc bươu vàng vào thời điểm trước và ngay sau khi cấy.

Tập huấn, hướng dẫn cho người dân sử dụng thuốc BVTV, xử lý và thu gom bao bì đúng cách, tăng cường sử dụng các chế phẩm sinh học, phân bón hữu cơ, hạn chế sử dụng thuốc BVTV, hóa học trong sản xuất nông nghiệp. Tăng cường công tác quản lý cơ sở kinh doanh thuốc BVTV, phân bón... đảm bảo phục vụ sản xuất nông nghiệp.

## **II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT NGÀNH CHĂN NUÔI, THỦY SẢN NĂM 2026**

- Về chăn nuôi:

+ Đàn trâu, bò: Đạt từ 730 con trở lên.

+ Đàn lợn: Đạt từ 42.000 con trở lên .

+ Đàn gia cầm: Duy trì tổng đàn gia cầm đạt 467.000 con trở lên .

- Về nuôi trồng thủy sản: Diện tích nuôi trồng thủy sản 330,8 ha, năng suất đạt 9,8 tấn/ha, sản lượng phấn đấu đạt từ 3.243 tấn trở lên.

### **1. Chăn nuôi gia súc, gia cầm**

- Thực hiện Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp Thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025; Quyết định 4537/QĐ-UBND ngày 11/9/2023 của UBND Thành phố về việc ban hành danh mục định hướng các vùng sản xuất nông nghiệp

chuyên canh tập chung, duy trì ổn định các vùng chăn nuôi tập trung, trọng điểm, đặc biệt chuyển đổi cơ cấu đàn vật nuôi, hướng tới tăng số lượng đàn bò, đàn lợn nái và giữ ổn định đàn gia cầm; Quan tâm đến mật độ chăn nuôi theo Quyết định số 18/2023/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định mật độ chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030.

- Phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp, ứng dụng công nghệ cao, chăn nuôi tuần hoàn ở cả quy mô trang trại và hộ chăn nuôi chuyên nghiệp, bảo đảm an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, thân thiện với môi trường và thực hiện sản xuất theo chuỗi giá trị...

- Phát triển đàn lợn theo hướng sản xuất giống. Xây dựng các cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh, từng bước đưa chăn nuôi nhỏ lẻ trong khu dân cư ra các khu vực quy hoạch chăn nuôi tập trung gắn với bảo vệ môi trường và an toàn dịch bệnh. Phát triển chăn nuôi lợn tập trung tại HTX chăn nuôi Hòa Mỹ.

## **2. Nuôi trồng thủy sản**

Căn cứ vào tình hình thực tế chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí nguồn lực thực hiện Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 25/02/2022 của UBND Thành phố về thực hiện chiến lược phát triển thủy sản thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Tập trung phát triển nuôi các giống thủy sản có giá trị kinh tế cao như cá rô, cá trê tại HTX thủy sản Minh Quân (thôn Triều Khê), phát triển chuỗi sản xuất, chế biến thương mại, tiêu thụ sản phẩm. Tập trung nguồn lực trong công tác chuyển đổi diện tích cây lúa kém hiệu quả sang mô hình nuôi thủy sản mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất; cơ chế, chính sách, chỉ đạo của Trung ương, Thành phố về phát triển NTTS; phòng, chống dịch bệnh thủy sản, bảo đảm an toàn thực phẩm thủy sản; xây dựng và phát triển các chuỗi thực phẩm an toàn, xây dựng nhãn hiệu, quảng bá, giới thiệu sản phẩm thủy sản an toàn, phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương.

Phối hợp các sở, ban ngành liên quan trong việc triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm; thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thủy sản và quy hoạch, kế hoạch của UBND Thành phố có liên quan.

## **3. Về phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, thủy sản**

### **3.1. Đối với chăn nuôi gia súc, gia cầm**

Xây dựng Kế hoạch phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2026 trên địa bàn xã.

Làm tốt công tác tiêm phòng vắc xin: Tiêm phòng vắc xin phòng bệnh bắt buộc cho đàn gia súc, gia cầm gồm 02 đợt, cụ thể: Đợt 1 (Xuân Hè): Tháng 3-4/2026; Đợt 2 (Thu Đông): Tháng 9-10/2026. Ngoài 02 đợt tiêm phòng đại trà, thực hiện tiêm phòng bổ sung hàng tháng cho số gia súc, gia cầm sinh ra, nuôi mới chưa được tiêm phòng hoặc đã hết miễn dịch. Ngoài các bệnh phải tiêm phòng bắt buộc, khuyến cáo người chăn nuôi tiêm phòng các bệnh khác theo hướng dẫn của cơ quan thú y. Tỷ lệ tiêm phòng đối với các bệnh bắt buộc tiêm phòng phải đạt trên 80% tổng đàn; đối với bệnh

Dại chó mèo phải tiêm phòng đạt trên 90% diện tiêm. Tỷ lệ bảo hộ sau tiêm phòng đối với các loại vắc xin phải đạt trên 70%.

Thực hiện tốt công tác vệ sinh tiêu độc, khử trùng: Tổng vệ sinh tiêu độc, khử trùng tại các ổ dịch cũ, các cơ sở chăn nuôi, giết mổ, sơ chế, chế biến, vận chuyển kinh doanh động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn xã. Năm 2026, dự kiến tổ chức 4 đợt vệ sinh tiêu độc môi trường. Ngoài ra có bổ sung các đợt vệ sinh tiêu độc khi có dịch bệnh nguy hiểm, theo chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Môi trường, tháng vệ sinh tiêu độc, khử trùng do Bộ Nông nghiệp và Môi trường phát động.

### **3.2. Đối với nuôi trồng thủy sản**

Thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản, công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất thủy sản. Tăng cường rà soát, kiểm tra, đôn đốc các cơ sở sản xuất giống thủy sản trên địa bàn thực hiện đăng ký đủ điều kiện theo đúng quy định của pháp luật.

Kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển giống thủy sản: Tăng cường công tác kiểm dịch động vật thủy sản, không để động vật thủy sản (thuộc diện bắt buộc phải kiểm dịch) chưa qua kiểm dịch lưu thông, vận chuyển, buôn bán trên địa bàn. Tổ chức xử lý động vật thủy sản mang mầm bệnh nguy hiểm theo đúng quy định hiện hành.

Đẩy mạnh kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm (về phòng, chống dịch bệnh thủy sản, an toàn thực phẩm trong quá trình nuôi, sản xuất, kinh doanh thức ăn, thuốc thú y, sản phẩm xử lý môi trường trong NTTS và việc thực hiện quy hoạch thủy sản trên địa bàn...) theo quy định tại Nghị định số 38/2024/NĐ-CP ngày 05/4/2024 và Nghị định số 301/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 17/11/2025 về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản và các quy định của pháp luật liên quan.

Hỗ trợ thuốc sát trùng, hóa chất, chế phẩm xử lý môi trường: Khi có dịch bệnh thủy sản xảy ra, UBND xã đề nghị thành phố hỗ trợ thuốc sát trùng, chế phẩm xử lý môi trường để phòng chống bệnh trong nuôi thủy sản. Việc triển khai hỗ trợ thuốc, hóa chất, chế phẩm xử lý môi trường thực hiện theo quy định của Nhà nước về phòng, chống dịch bệnh thủy sản.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

**1. Xây dựng, phát triển vùng sản xuất nông nghiệp tập trung và các sản phẩm chủ lực:** Thực hiện sản xuất theo vùng chuyên canh tập trung tại Quyết định 4537/QĐ-UBND ngày 11/9/2023 của UBND thành phố đã phê duyệt:

1.1. Vùng sản xuất lúa chất lượng cao chuyên canh tập trung trên địa bàn xã tại các thôn Thái Bình, Nội Xá, Nam Dương, Đình Xuyên, Dư Xá, Đặng Giang, An Phú, Phù Lưu Thượng, Phù Lưu Hạ, Thanh Bồ, Triều Khê, Triều Khúc, Thọ Vực, Bài Lâm Thượng, Bài Lâm Hạ, Hữu Vĩnh ... với diện tích 1.300 ha.

1.2. Vùng rau sản xuất chuyên canh tập trung tại thôn Thái Bình, Nội Xá, Đình Xuyên, Dư Xá, Phù Lưu Thượng, Phù Lưu Hạ, Bài Lâm Hạ với diện tích 155 ha.

1.3. Vùng sản xuất cây ăn quả có giá trị kinh tế cao chuyên canh tập trung tại thôn An Hòa, Dư Xá, An Phú, Phù Lưu Hạ, Bài Lâm Hạ với diện tích 100 ha.

1.4. Vùng sản xuất hoa, cây cảnh chuyên canh tập trung tại thôn Đặng Giang với diện tích 10 ha.

1.5. Vùng sản xuất dược liệu tại thôn Đặng Giang với diện tích 10 ha.

1.6. Vùng chăn nuôi tập trung ngoài khu dân cư tại xứ đồng Tý, thôn Nội Xá với diện tích 34 ha.

## **2. Triển khai thực hiện các mô hình sản xuất nông nghiệp năm 2026**

### **2.1. Các mô hình phối hợp với Trung tâm Khuyến nông Hà Nội**

- Mô hình trồng trọt:

+ Mô hình phát triển liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm gồm: (1) Sản xuất cây trồng chất lượng cao (cây lúa) theo hình thức liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm gồm: HTXNN Nội Xá đăng ký 40 ha vụ Mùa, giống lúa Koji; HTXNN Hòa Phú 40 ha vụ Mùa, giống Nếp cái hoa vàng; Sản xuất cây trồng chất lượng cao (cây khoai tây) theo hình thức liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm: HTXSXKDV Cây ăn quả 15 ha vụ Đông năm 2026.

+ Sản xuất nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường, phù hợp với nhu cầu thị trường gồm: (1) Mô hình trình diễn các giống cây trồng mới, tiến bộ kỹ thuật mới có khả năng chống chịu sâu bệnh hại, chống chịu với điều kiện bất thuận trên cây lạc: HTXNN Nam Dương 15 ha, vụ Xuân 2026; HTXNN Phù Lưu Hạ 15 ha, vụ Xuân 2026; (2) Mô hình trình diễn các giống cây trồng mới, tiến bộ kỹ thuật mới có khả năng chống chịu sâu bệnh hại, chống chịu với điều kiện bất thuận trên cây khoai tây: HTXNN Nam Dương 15 ha, vụ Đông 2026; HTXNN Phù Lưu Hạ 15 ha, vụ Đông 2026; (3) Mô hình trình diễn các giống cây trồng mới, tiến bộ kỹ thuật mới có khả năng chống chịu sâu bệnh hại, chống chịu với điều kiện bất thuận trên cây lúa: HTXNNĐV Triều Khê 15 ha, vụ Mùa 2026.

- Mô hình chăn nuôi - thủy sản:

+ Mô hình chăn nuôi vịt thương phẩm gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm gồm hộ bà Trương Thị Đáng (thôn An Hòa) và hộ ông Nguyễn Đình Khanh (thôn Đặng Giang) với quy mô 2.000 con vịt/hộ;

+ Mô hình nuôi ếch thương phẩm của hộ ông Trần Văn Thái (xóm 9, thôn Nội Xá) với quy mô 500m<sup>3</sup>.

### **2.2. Các mô hình đăng ký theo Nghị quyết số 08/2023 của HĐND Thành phố**

- Mô hình thực hiện cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp

+ Hỗ trợ HTX sản xuất nông nghiệp Thanh Giang (thôn Thanh Bò) mua 01 máy cấy phục vụ cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp.

+ Hỗ trợ kinh phí cây máy và phun thuốc bảo vệ thực vật bằng thiết bị bay không người lái cho thôn Thanh Bò với quy mô 20 ha, HTX DVNN Kim Châm với quy mô 45ha.

- Mô hình thực hiện chính sách bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp

+ Hỗ trợ chế phẩm sinh học xử lý phụ phẩm cây trồng, rơm rạ tại thôn Kim Châm với quy mô 45ha.

+ Hỗ trợ xây dựng mô hình du lịch sinh thái trải nghiệm tại thôn Đặng Giang với quy mô 10 ha.

**3.** Tập trung chỉ đạo thực hiện chuyển đổi cây trồng trên đất lúa tại các thôn đã có quy hoạch chuyển đổi. Rà soát nhu cầu chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên các diện tích đất lúa để điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các vùng sản xuất phù hợp với quy hoạch các vùng sản xuất đã được phê duyệt của thành phố, đề xuất nhu cầu bổ sung.

**4.** Tiếp tục chỉ đạo thực hiện chuỗi sản xuất rau củ quả Hòa Xá. Tổ chức hội nghị kết nối các bên tham gia chuỗi giá trị để tăng cường liên kết chính thức trong chuỗi và thúc đẩy chuỗi.

**5.** Triển khai thực hiện đề án củng cố, nâng cao hiệu quả HTX nông nghiệp trên địa bàn. Hỗ trợ phát triển các mô hình kinh tế trang trại, gia trại kết hợp chăn nuôi, trồng trọt. Xây dựng các mô hình trang trại theo hướng kết hợp trồng cây ăn quả và chăn nuôi, các mô hình kết hợp du lịch sinh thái, nông trại.

Tập huấn hướng dẫn cho các chủ trang, gia trại nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động trang trại gắn với việc bảo vệ môi trường sinh thái. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, kỹ năng quản lý cho đội ngũ lãnh đạo Hợp tác xã.

**6.** Tập huấn, hướng dẫn cho người dân sử dụng đúng thuốc BVTV, xử lý và thu gom bao bì đúng cách, tăng cường sử dụng các chế phẩm sinh học, phân bón hữu cơ, hạn chế sử dụng thuốc BVTV, hóa học trong sản xuất nông nghiệp. Tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật nuôi trồng thủy sản an toàn, xét nghiệm các chỉ tiêu kỹ thuật quan trắc, cảnh báo môi trường nuôi trồng thủy sản. Đồng thời tăng cường quản lý thuốc kháng sinh, hóa chất, thức ăn sử dụng trong nuôi trồng thủy sản.

**7.** Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất: Tiếp tục xây dựng mô hình một số giống lúa mới có năng suất, chất lượng cao. Áp dụng sản xuất cây trồng theo tiêu chuẩn VietGAP, hướng hữu cơ.

Tích cực ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật mới trong bảo quản, chế biến nông sản sau thu hoạch...

Ứng dụng công nghệ cho ăn tự động trong chăn nuôi chuồng kín, xử lý chất thải bằng các chế phẩm sinh học...

**8.** Công tác thủy lợi, phòng chống thiên tai: Theo dõi chặt chẽ diễn biến của thời tiết, khí hậu, chuẩn bị tốt phương án chống hạn, chống ngập úng, trong đó

thực hiện tốt các biện pháp sau đây:

Thực hiện nghiêm túc phương án phòng chống thiên tai của xã, kiểm tra các công trình thủy lợi, các thiết bị, sửa chữa, tu bổ xong trước mỗi vụ sản xuất, nạo vét kênh, áp trúc, tôn cao khếp kín các bờ, nghiêm túc thực hiện sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo PTDS xã.

Tổ chức bơm tưới chống hạn có hiệu quả, quản lý và sử dụng nguồn nước tưới tiết kiệm, chủ động tích nước vào các kênh mương tiêu, ruộng trũng, ao hồ... để đảm bảo đủ nước chống hạn. Nghiêm túc thực hiện sự điều hành phân phối nước theo sự chỉ đạo chung của thành phố, làm tốt việc tiết kiệm điện, vận hành các trạm bơm lấy nước vào giờ thấp điểm.

Chủ động chuẩn bị các phương án lắp đặt các trạm bơm dã chiến để đảm bảo việc bơm nước trên các sông, kênh chính hạ thấp.

**9.** Xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu, quảng bá sản phẩm, xây dựng chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ nông sản, tạo cơ chế hỗ trợ thu hút Doanh nghiệp vào đầu tư.

Tiếp tục phối hợp với các Công ty mở rộng vùng liên kết sản xuất, thu mua lúa và cây trồng khác đem lại hiệu quả cho người sản xuất.

Phần đầu năm 2026 xã có thêm ít nhất 05 sản phẩm trong các sản phẩm đăng ký (Dưa Kim Hồng Ngọc (cơ sở Nguyễn Phúc Bách, thôn Phù Lưu Hạ); táo, vải (HTX cây ăn quả Dư Xá), Trà sen Tân An (HTX NN Trà sen Tân An, thôn Đặng Giang); chả đập nướng than hoa, giò lụa, ruốc nắm (hộ kinh doanh Hoàng Thị Dương, thôn Dư Xá) được đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP đạt từ 03 sao trở lên. Tư vấn, hướng dẫn tổ chức cá nhân xây dựng nhãn hiệu sản phẩm, truy xuất nguồn gốc nâng cao giá trị sản phẩm.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức hoặc tham gia các đợt trưng bày, giới thiệu, quảng bá sản phẩm của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ nông dân; kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp, hỗ trợ, tư vấn cho nông dân để tạo sự gắn kết lâu dài, bền vững trong tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

## **Phần thứ ba**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Kinh tế xã**

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn bám sát cơ sở, kịp thời tham mưu với Đảng ủy, UBND xã chỉ đạo sản xuất nông nghiệp năm 2026 kịp thời, hiệu quả. Chủ động tổng hợp, tham mưu văn bản chỉ đạo sản xuất, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong sản xuất nông nghiệp.

Tham mưu tổ chức các lớp tập huấn, chuyển giao khoa học công nghệ cho các cá nhân, tổ chức nhằm mở rộng diện tích giống lúa mới có năng suất, chất lượng cao đưa vào sản xuất, các vùng sản xuất rau an toàn, các vùng sản xuất theo

tiêu chuẩn VietGAP, theo hướng hữu cơ nhằm cung cấp cho thị trường các sản phẩm đảm bảo chất lượng và nâng cao giá trị diện tích canh tác.

Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, tiếp nhận đăng ký các mô hình sản xuất đề nghị hỗ trợ theo Nghị quyết 08/NQ-HĐND của HĐND thành phố Hà Nội theo quy định; tổng hợp báo cáo UBND xã, tham mưu xây dựng Kế hoạch triển khai xây dựng thực hiện.

Phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức kiểm tra công tác quản lý vật tư tại các cửa hàng kinh doanh về giống, vật tư phân bón thuốc BVTV kiên quyết xử lý đối với tổ chức, cá nhân buôn bán, lưu thông, sử dụng, bảo quản giống, vật tư kém phẩm chất, thuốc BVTV ngoài danh mục được phép sử dụng, thuốc BVTV cấm sử dụng tại Việt Nam.

Tham mưu bố trí đủ nguồn kinh phí để hỗ trợ cho các đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện kế hoạch được kịp thời, sử dụng thanh quyết toán nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

## **2. Đề nghị Xí nghiệp thủy lợi Ứng Hòa**

Căn cứ Lịch lấy nước phục vụ sản xuất từng thời kỳ của thành phố và Bộ Nông nghiệp & Môi trường và Kế hoạch sản xuất của xã, chủ động xây dựng kế hoạch tưới, tiêu hàng vụ đảm bảo công tác PCTT và phục vụ sản xuất.

Phối hợp UBND xã, các HTX nông nghiệp trên địa bàn xã thực hiện tốt việc điều tiết nước tưới, tiêu, điều hoà nước hợp lý giữa các cơ sở, đáp ứng yêu cầu sản xuất. Chủ động kiểm tra công trình sau mùa mưa bão, xây dựng phương án chống úng, hạn sát với tình hình thực tế, có kế hoạch tu sửa máy móc thiết bị để đảm bảo phục vụ công tác chống hạn, úng cho sản xuất năm 2026.

## **3. Đề nghị Công ty điện lực Ứng Hòa**

Đảm bảo cấp điện cho các trạm bơm tưới, tiêu hoạt động thường xuyên phục vụ sản xuất và phòng, chống thiên tai.

## **4. Đề nghị Trạm dịch vụ nông nghiệp Ứng Hòa**

Tăng cường công tác tuyên truyền, tập huấn chuyên giao các tiến bộ kỹ thuật mới, các giống mới năng suất chất lượng trong sản xuất. Hướng dẫn kỹ thuật sản xuất lúa, cây rau màu vụ Xuân, vụ Mùa, vụ Đông. Thực hiện các chương trình mô hình khuyến nông được Thành phố giao; tăng cường củng cố màng lưới khuyến nông viên cơ sở.

Phân công cán bộ phối hợp Phòng Kinh tế xã, các HTX tuyên truyền tập huấn hướng dẫn nông dân thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật thâm canh lúa cải tiến SRI, làm tốt công tác dự tính, dự báo chính xác các đối tượng dịch hại trên cây trồng; chỉ đạo, tổ chức phòng trừ dịch hại cây trồng hiệu quả, không để dịch hại gây hại làm giảm năng suất, chất lượng sản phẩm. Phối hợp với phòng Kinh tế xã triển khai hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu, chuỗi liên kết sản xuất đối với cây rau, cây ăn quả.

Phối hợp với phòng Kinh tế xã triển khai thực hiện kế hoạch phòng chống

dịch bệnh gia súc, gia cầm. Tăng cường giám sát và dự tính dự báo tình hình dịch bệnh, chỉ đạo nhân viên Chăn nuôi - Thú y xã thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, tiêu độc khử trùng, tiêm phòng bảo đảm an toàn dịch bệnh đàn vật nuôi trên địa bàn. Hàng tháng, quý tổng hợp số liệu báo cáo gửi UBND xã về tình hình dịch bệnh trên địa bàn xã (qua phòng Kinh tế).

### **5. Các HTX dịch vụ nông nghiệp**

Bám sát khung thời vụ để triển khai thực hiện theo Kế hoạch sản xuất của UBND xã; chủ động liên hệ với Xí nghiệp thủy lợi giải quyết về tình hình lấy nước, tiêu nước chống úng, tưới dưỡng cho cây trồng các thời kỳ.

Ký kết các hợp đồng với các Công ty, Doanh nghiệp có uy tín cung ứng giống, vật tư; Hợp đồng sản xuất lúa giống, lúa giống mới theo hướng hữu cơ, VietGAP, có bao tiêu sản phẩm, từng bước hình thành vùng sản xuất lúa sạch, chất lượng cao, xây dựng nhãn hiệu lúa hàng hóa theo từng loại giống, đăng ký sản phẩm VietGAP, hữu cơ, OCOP...

### **6. Đề nghị MTTQ Việt Nam xã**

Chỉ đạo các tổ chức, đoàn thể đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm cung cấp đầy đủ thông tin đến đông đảo Nhân dân về nhiệm vụ sản xuất nông nghiệp năm 2026, thời vụ gieo trồng, việc lựa chọn đưa các loại giống cây trồng có giá trị kinh tế cao vào sản xuất, kỹ thuật thâm canh, các chính sách, cơ chế hỗ trợ của cấp trên; tổ chức tuyên truyền, vận động các chi hội, hội viên, đoàn viên cơ sở tích cực tham gia thực hiện tốt Kế hoạch phát triển sản xuất nông nghiệp năm 2026 của UBND xã; vận động các tổ chức, cá nhân trong đoàn thể tích cực tham gia sản xuất cây vụ Đông... Tổ chức rà soát, phân công trách nhiệm cho các hội đoàn thể vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia sản xuất theo kế hoạch sản xuất tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch phát triển sản xuất nông nghiệp năm 2026 trên địa bàn xã Hòa Xá./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Nông nghiệp và Môi trường (để b/c);
- TT Đảng ủy xã (để b/c);
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành xã;
- Xí nghiệp Thủy lợi Ứng Hoà,
- Công ty Điện lực Ứng Hoà;
- BTCB, Trưởng các thôn trên địa bàn xã;
- Các HTXNN, các tổ chức, cá nhân có liên quan;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phùng Thị Mai Thu**